

TUẦN 30

Thứ hai ngày 8 tháng 4 năm 2019

*Tập đọc***ÔN TẬP**

(Thay thế cho bài Thuần phục sư tử)

- GV cho HS ôn một số bài tập đọc đã học: *Thái sư Trần Thủ Độ, Cửa sông, Đất nước*

- Gọi HS đọc diễn cảm, trả lời câu hỏi liên quan nội dung bài tập đọc.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Đọc lưu loát và diễn cảm bài văn với giọng đọc phù hợp.

2. Kỹ năng: Biết đọc thể hiện đúng giọng đọc của các nhân vật trong bài.

3. Thái độ: Yêu thích môn học, cảm thụ được cái hay, cái đẹp của bài văn, bài thơ

4. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ**1. Đồ dùng**

- GV: Tranh minh họa bài đọc trong SGK

- HS: Đọc trước bài, SGK

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp, thảo luận nhóm, quan sát, trò chơi...

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5 phút)	
- Cho HS chơi trò chơi "Hộp quà bí mật" với nội dung là đọc một đoạn trong bài " <i>Một vụ đắm tàu</i> " và trả lời câu hỏi về nội dung bài. - Nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS chơi trò chơi - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động luyện đọc: (17 phút) * <i>Mục tiêu:</i> - Rèn đọc đúng từ, đọc đúng câu, đoạn. - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới. - Đọc đúng các từ khó trong bài - Đọc lưu loát và diễn cảm bài văn với giọng phù hợp - Biết đọc thể hiện đúng giọng đọc của các nhân vật trong bài. * <i>Cách tiến hành:</i>	
* Bài <i>Thái sư Trần Thủ Độ</i> + Câu chuyện ca ngợi ai? Ca ngợi về điều gì?	+ 1 HS đọc toàn bài + Truyện ca ngợi thái sư Trần Thủ Độ là người gương mẫu, nghiêm minh, công bằng, không vì tình riêng mà làm sai phép nước.

<p>- Hãy nêu giọng đọc toàn bài - Thi đọc diễn cảm đoạn 2+3</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>* Bài <i>Cửa sông</i> - Khổ thơ cuối, tác giả đã dùng biện pháp nghệ thuật gì? Biện pháp nghệ thuật đó được thể hiện qua những từ ngữ nào? + Biện pháp đó nhân hoá giúp tác giả nói lên điều gì về “tấm lòng” của cửa sông đối với cội nguồn? - GV tổ chức cho HS đọc diễn cảm khổ thơ 4, 5: -GV nhận xét</p> <p>* Bài <i>Đất nước</i> + Ở khổ thơ 4+ 5 tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật tu từ nào nổi bật. Nó có tác dụng gì?</p> <p>- Tổ chức thi đọc diễn cảm, học thuộc lòng bài thơ - GV nhận xét</p>	<p>+ HS nêu + HS thi đọc theo cách phân vai (người dẫn chuyện, viên quan, vua, Trần Thủ Độ). - Các nhóm cử người thi đọc phân vai lời nhân vật + 1 HS đọc toàn bài + Tác giả dùng biện pháp nghệ thuật so sánh, từ ngữ thể hiện là <i>giáp mặt, chẳng dứt, nhớ</i>. + Phép nhân hoá giúp tác giả nói được “tấm lòng” của cửa sông là không quên cội nguồn. - HS luyện đọc, thi đọc thuộc lòng.</p> <p>+ 1 HS đọc toàn bài + Sử dụng biện pháp điệp ngữ, thể hiện qua những từ ngữ được lặp lại : <i>trời xanh đây, núi rừng đây, là của chúng ta</i>. Các từ ngữ được lặp đi lặp lại có tác dụng nhấn mạnh niềm tự hào, hạnh phúc về đất nước giờ đây đã tự do, đã thuộc về chúng ta... - Học sinh nhắm thuộc lòng từng khổ, cả bài. - HS nghe</p>
<p>4. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)</p>	
<p>- Về nhà luyện đọc thêm các bài tập đọc khác.</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>
<p>5. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</p>	
<p>- Kể lại câu chuyện <i>Thái sư Trần Thủ Độ</i> cho mọi người cùng nghe.</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Toán
ÔN TẬP VỀ ĐO DIỆN TÍCH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Biết:

- Quan hệ giữa các đơn vị đo diện tích, chuyển đổi các số đo diện tích (với các đơn vị đo thông dụng).

- Viết số đo diện tích dưới dạng số thập phân.

2. Kỹ năng: HS làm bài 1, bài 2(cột 1), bài 3(cột 1).

3. Thái độ: Yêu thích môn học

4. Năng lực:

- **Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo**

- **Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học**

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: SGK, bảng phụ...

- HS : SGK, bảng con, vở...

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp , thảo luận nhóm, quan sát, thực hành, trò chơi...

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy				Hoạt động của trò		
1. Hoạt động khởi động:(5phút)						
- Cho HS chơi trò chơi "Bắn tên": Kể tên các đơn vị đo thời gian và mối quan hệ giữa chúng. - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng				- HS chơi trò chơi - HS nghe - HS ghi vở		
2. Hoạt động thực hành:(28 phút)						
* <i>Mục tiêu:</i> Biết:						
- Quan hệ giữa các đơn vị đo diện tích, chuyển đổi các số đo diện tích (với các đơn vị đo thông dụng). - Viết số đo diện tích dưới dạng số thập phân. - HS làm bài 1, bài 2(cột 1), bài 3(cột 1).						
* <i>Cách tiến hành:</i>						
Bài 1: HD cá nhân				- Viết số thích hợp vào chỗ chấm.		
- Gọi HS đọc yêu cầu - GV treo bảng phụ. - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài. - Yêu cầu HS đọc lại bảng đơn vị đo diện tích				- HS làm bài, 1 HS lên điền vào bảng phụ, sau đó chia sẻ trước lớp - HS đọc xuôi, ngược bảng đơn vị đo diện tích.		
km^2	hm^2	dam^2	m^2	dm^2	cm^2	mm^2
$1 km^2$ $= 100hm^2$	$1 hm^2$ $= 100dam^2$	$1 dam^2$ $= 100m^2$	$1 m^2$ $= 100dm^2$	$1 dm^2$ $= 100cm^2$	$1 cm^2$ $= 100mm^2$	$1 mm^2$
	$= \frac{1}{100} km^2$	$= \frac{1}{100} hm^2$	$= \frac{1}{100} dam^2$	$= \frac{1}{100} m^2$	$= \frac{1}{100} dm^2$	$= \frac{1}{100} cm^2$

<p>- Hai đơn vị diện tích liền nhau hơn kém nhau bao nhiêu lần ? Bài 2(cột 1): HD cá nhân - Gọi HS đọc yêu cầu. - Yêu cầu HS làm bài. - GV nhận xét chữa bài.</p> <p>Bài 3 (cột 1): HD cá nhân - HS đọc yêu cầu.</p> <p>- Yêu cầu HS tự làm - GV nhận xét chữa bài. - Yêu cầu HS chỉ sẽ nêu cách làm cụ thể một số câu</p> <p>Bài tập chờ: Bài 3(cột 2,3): HD cá nhân - Cho HS tự làm bài - GV nhận xét</p>	<p>- Hai đơn vị diện tích liền nhau hơn kém nhau 100 lần.</p> <p>- Điền số thích hợp vào chỗ chấm. - HS tự làm bài. - 2 HS làm bài bảng lớp, chia sẽ a. $1m^2 = 100dm^2 = 10000cm^2$ $1m^2 = 1000000mm^2$ $1ha = 10000 m^2$ $1km^2 = 100ha = 1000000 m^2$ b. $1m^2 = 0,01dam^2$ $1m^2 = 0,0001hm^2 = 0,0001ha$ $1m^2 = 0,000001km^2$</p> <p>- Viết số đo sau dưới dạng số đo có đơn vị là héc-ta - HS tự làm bài - 2 HS lên bảng chữa bài, chia sẽ kết quả a) $65\ 000 m^2 = 6,5 ha$ b) $6 km^2 = 600 ha$</p> <p>- HS làm bài, báo cáo kết quả cho GV $846000m^2 = 84,6ha$ $5000m^2 = 0,5ha$ $9,2km^2 = 920ha$ $0,3km^2 = 30ha$</p>
<p>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</p>	
<p>- Hai đơn vị diện tích liền nhau gấp hoặc kém nhau bao nhiêu lần ?</p>	<p>- HS nêu</p>
<p>4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</p>	
<p>- Về nhà tìm hiểu thêm về các đơn vị đo diện tích khác.</p>	<p>- HS nghe và thực hiện - VD: sào, mẫu, công đất, a,...</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Lịch sử

XÂY DỰNG NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN HOÀ BÌNH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết Nhà máy Thủy điện Hoà Bình là kết quả lao động gian khổ, hi sinh của cán bộ, công nhân Việt Nam và Liên Xô.
- Biết Nhà máy Thủy điện Hoà Bình có vai trò quan trọng đối với công cuộc xây dựng đất nước: cung cấp điện, ngăn lũ,...

2. Kỹ năng: Nêu được tinh thần lao động khẩn trương, dũng cảm, trên công trường.

3. Thái độ: Giáo dục tinh thần hữu nghị, hợp tác giữa nước ta và bạn bè quốc tế.

4. Năng lực:

- Năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực hiểu biết cơ bản về Lịch sử, năng lực tìm tòi và khám phá Lịch sử, năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử vào thực tiễn.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: SGK, bảng phụ, ảnh tư liệu, Bản đồ hành chính Việt Nam.

- HS : SGK, vở...

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp , thảo luận nhóm, quan sát, trò chơi...

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS chơi trò chơi "Truyền điện" nêu : Quốc hội khoá VI có những quyết định trọng đại gì?(Mỗi bạn nêu 1 ý) - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi vở	- HS chơi trò chơi - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(28phút) <i>* Mục tiêu:</i> - Biết Nhà máy Thủy điện Hoà Bình là kết quả lao động gian khổ, hi sinh của cán bộ, công nhân Việt Nam và Liên Xô. - Biết Nhà máy Thủy điện Hoà Bình có vai trò quan trọng đối với công cuộc xây dựng đất nước: cung cấp điện, ngăn lũ,... <i>* Cách tiến hành:</i>	
Hoạt động 1: Yêu cầu cần thiết xây dựng nhà máy thủy điện Hoà Bình. - Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam sau khi thống nhất đất nước là gì? - Nhà máy Thủy điện Hoà Bình được xây dựng vào năm nào? Trong thời gian bao lâu? - Ai là người cộng tác với chúng ta xây dựng nhà máy này? - Chỉ vị trí nhà máy trên bản đồ.	- Học sinh thảo luận, đọc SGK, chia sẻ trước lớp - Cách mạng Việt Nam sau khi thống nhất đất nước có nhiệm vụ xây dựng đất nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. - Nhà máy Thủy điện Hoà Bình chính thức khởi công xây dựng vào ngày 6/11/1979 tại tỉnh Hòa Bình và sau 15 năm lao động vất vả nhà máy được hoàn thành. - Chính phủ Liên Xô là người cộng tác, giúp đỡ chúng ta. Xây dựng nhà máy này. - Học sinh lên chỉ.
Hoạt động 2: Tinh thần lao động khẩn trương, dũng cảm, trên công trường. - Cho biết trên công trường xây dựng	- HS thảo luận nhóm, chia sẻ trước lớp - Trên công trường xây dựng nhà máy

<p>nhà máy Thủy điện Hoà Bình công nhân Việt Nam và các chuyên gia Liên Xô đã làm việc như thế nào?</p> <p>Hoạt động 3: Đóng góp của nhà máy thủy điện Hoà Bình.</p> <p>- Việc làm hồ, đắp đập, ngăn nước sông Đà để xây dựng nhà máy Thủy điện Hoà Bình có tác động như thế nào vào chống lũ lụt?</p> <p>- Điện đã góp phần vào sản xuất và đời sống của nhân dân như thế nào?</p> <p>- GV KL:</p>	<p>Thủy điện Hoà Bình công nhân Việt Nam và các chuyên gia Liên Xô họ làm việc cần mẫn, kể cả vào ban đêm. Hơn 3 vạn người và hàng vạn xe cơ giới làm việc hối hả. Dù khó khăn thiếu thốn và có cả hi sinh nhưng ...</p> <p>Ngày 4/4/1994, Tổ máy số 8, tổ máy cuối cùng đã hoà vào lưới điện quốc gia.</p> <p>- HĐ nhóm, báo cáo trước lớp</p> <p>- Việc làm hồ, đắp đập, ngăn nước sông Đà để xây dựng nhà máy Thủy điện Hoà Bình có tác động góp phần tích cực vào việc chống lũ lụt cho đồng bằng Bắc Bộ.</p> <p>- Cung cấp điện từ Bắc vào Nam. Từ núi rừng đến Đồng bằng, nông thôn đến thành phố. Phục vụ đời sống và sản xuất của nhân dân ta.</p>
<p>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</p>	
<p>- Nêu ý nghĩa của việc xây dựng thành công nhà máy thủy điện Hòa Bình ?</p>	<p>- HS nêu:Nhà máy Thủy điện Hoà Bình là công trình tiêu biểu đầu tiên, thể hiện thành quả của công cuộc xây dựng CNXH.</p>
<p>4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</p>	
<p>- Về nhà tìm hiểu thêm về các nhà máy thủy điện khác trên đất nước ta.</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 9 tháng 4 năm 2019

Chính tả

CÔ GÁI CỦA TƯƠNG LAI (Nghe- viết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Nghe - viết đúng bài chính tả, viết đúng những từ ngữ dễ viết sai (VD: in- tơ- nét, tên riêng nước ngoài, tên tổ chức)

2. Kỹ năng: Biết viết hoa tên các huân chương, danh hiệu, giải thưởng, tổ chức (BT2, 3).

3. Thái độ: Cẩn thận, tỉ mỉ, yêu thích môn học.

4. Năng lực:

- **Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.**

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: + Bảng phụ viết ghi nhớ cách viết hoa...
+ Ảnh minh họa 3 loại huân chương trong SGK
- HS: SGK, vở

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi...
- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(3 phút)	
- Cho 2 nhóm HS lên bảng thi viết từ khó (tên một số danh hiệu học ở tiết trước) - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS thi, dưới lớp cổ vũ cho các bạn - HS nghe - HS mở vở
2. Hoạt động chuẩn bị viết chính tả:(7 phút) <i>*Mục tiêu:</i> - HS nắm được nội dung đoạn viết và biết cách viết các từ khó. - HS có tâm thế tốt để viết bài. <i>*Cách tiến hành:</i>	
- GV gọi HS đọc toàn bài + Em hãy nêu nội dung chính của bài? + Em hãy tìm những từ dễ viết sai ? - GV đọc từ khó cho học sinh luyện viết	- HS theo dõi + Bài giới thiệu Lan Anh là một bạn gái giỏi giang, thông minh, được xem là một trong những mẫu người của tương lai. + <i>In-tơ-nét, Ôt-xtrây-li-a, Nghị viện Thanh niên,...</i> - HS viết bảng con (giấy nháp)
3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút) <i>*Mục tiêu:</i> Nghe - viết đúng bài chính tả, viết đúng những từ ngữ dễ viết sai (VD: in- tơ- nét, tên riêng nước ngoài, tên tổ chức) <i>*Cách tiến hành:</i>	
- GV đọc mẫu lần 1. - GV đọc lần 2 (đọc chậm) - GV đọc lần 3.	- HS theo dõi. - HS viết theo lời đọc của GV. - HS soát lỗi chính tả.
4. HĐ chấm và nhận xét bài (3 phút) <i>*Mục tiêu:</i> Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn. <i>*Cách tiến hành:</i>	
- GV chấm 7-10 bài. - Nhận xét bài viết của HS.	- Thu bài chấm - HS nghe
5. HĐ làm bài tập: (8 phút) <i>* Mục tiêu:</i> Biết viết hoa tên các huân chương, danh hiệu, giải thưởng, tổ chức (BT2, 3).	

* <i>Cách tiến hành:</i>	
<p>Bài 2: HĐ nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc bài 2 - Tổ chức hoạt động nhóm đôi - Gọi đại diện các nhóm chữa bài - GV lưu ý trường hợp Nhất, Nhì, Ba... 	<ul style="list-style-type: none"> - 1HS đọc, nêu yêu cầu của đề bài - HS nhắc lại quy tắc viết hoa các danh hiệu. - Các nhóm thảo luận <p><i>Anh hùng Lao động</i> <i>Anh hùng Lực lượng vũ trang</i> <i>Huân chương Sao vàng</i> <i>Huân chương Độc lập hạng Ba</i> <i>Huân chương Lao động hạng Nhất</i> <i>Huân chương Độc lập hạng Nhất</i></p>
<p>Bài 3: HĐ nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu - Thảo luận nhóm. - Trình bày kết quả - GV nhận xét chữa bài 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp theo dõi - HS thảo luận và làm bài theo nhóm - Đại diện nhóm nêu kết quả. <p>a) Huân chương cao quý nhất của nước ta là <i>Huân chương Sao vàng</i>.</p> <p>b) <i>Huân chương Quân công</i> là huân chương giành cho những tập thể và cá nhân lập nhiều thành tích trong chiến đấu và xây dựng quân đội.</p> <p>c) <i>Huân chương Lao động</i> là huân chương giành cho những tập thể và cá nhân lập nhiều thành tích trong lao động sản xuất.</p>
6. Hoạt động ứng dụng:(2 phút)	
- Nhắc lại quy tắc viết hoa.	- HS nêu
7. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- Dẫn HS ghi nhớ quy tắc viết những cụm từ chỉ huân chương, danh hiệu và giải thưởng.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Toán

ÔN TẬP VỀ ĐO THỂ TÍCH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Biết:

- Quan hệ giữa mét khối, đề-xi-mét khối, xăng-ti-mét khối.
- Viết số đo thể tích dưới dạng số thập phân.
- Chuyển đổi số đo thể tích.

2. Kỹ năng: HS làm bài 1, bài 2 (cột 1), bài 3(cột 1).

3. Thái độ: Cần thận, tỉ mỉ, chính xác.

4. Năng lực:

- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: SGK, bảng phụ...

- HS : SGK, bảng con...

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp , thảo luận nhóm, quan sát, thực hành...

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS hát - Cho HS thi đua: Nêu sự khác nhau giữa đơn vị đo diện tích và thể tích? Mối quan hệ giữa chúng. - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát - 2 nhóm HS thi đua nêu - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(28 phút)	
<p>* Mục tiêu:</p> <p>Biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan hệ giữa mét khối, đề-xi-mét khối, xăng-ti-mét khối. -Viết số đo thể tích dưới dạng số thập phân. - Chuyển đổi số đo thể tích. - HS làm bài 1, bài 2 (cột 1), bài 3(cột 1). <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 1: HĐ cả lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu. - GV treo bảng phụ + Nêu các đơn vị đo thể tích đã học theo thứ tự từ lớn đến bé ? + Trong bảng đơn vị đo thể tích đơn vị lớn gấp mấy lần đơn vị bé tiếp liền nó ? + Đơn vị đo thể tích bé bằng một phần mấy đơn vị lớn hơn tiếp liền nó ? - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Điền số thích hợp vào chỗ chấm. + Các đơn vị đo thể tích đã học là : mét khối ; đề-xi-mét khối ; xăng-ti-mét khối. + Trong bảng đơn vị đo thể tích đơn vị lớn gấp 1 000 lần đơn vị bé tiếp liền nó. + Trong bảng đơn vị đo thể tích đơn vị bé bằng $\frac{1}{1000}$ đơn vị lớn tiếp liền nó. - HS làm bài, - 1 HS lên điền vào bảng lớp, chia sẻ cách làm
Tên	Kí hiệu
<i>Quan hệ giữa các đơn vị đo liền nhau</i>	

Mét khối	m^3	$1m^3 = 1000dm^3 = 1000\ 000\ cm^3$
Đề-xi-mét khối	dm^3	$1dm^3 = 1000\ cm^3$ $1dm^3 = 0,001m^3$
Xăng-ti-mét khối	cm^3	$1cm^3 = 0,001dm^3$
<p>Bài 2 (cột 1): HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét, kết luận <p>Bài 3 (cột 1): HD cặp đôi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - GV cho HS làm việc theo cặp đôi - Đại diện nhóm trình bày - GV nhận xét chữa bài <p>Bài tập chò:</p> <p>Bài 2(cột 2): HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tự làm bài - GV nhận xét <p>Bài 3(cột 2,3): HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tự làm bài - GV nhận xét 		<ul style="list-style-type: none"> - Điền số thích hợp vào chỗ chấm - HS làm bài bảng con, chia sẻ cách làm $1m^3 = 1000dm^3$ $7,268\ m^3 = 7268\ dm^3$ $0,5\ m^3 = 500\ dm^3$ $3m^3\ 2dm^3 = 3,002\ dm^3$
<p>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hai đơn vị đo thể tích liên nhau gấp kém nhau bao nhiêu lần ? 		
<p>4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về nhà chia sẻ mối quan hệ giữa các đơn vị đo thể tích với mọi người để vận dụng trong cuộc sống. 		

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Luyện từ và câu

MỞ RỘNG VỐN TỪ : NAM VÀ NỮ**I. MỤC TIÊU**

1. **Kiến thức:** Nắm được một số phẩm chất quan trọng nhất của nam, của nữ .
2. **Kĩ năng:** Biết một số phẩm chất quan trọng nhất của nam, của nữ (BT1, BT2).
3. **Thái độ:** Yêu quý bạn bè.
4. **Năng lực:**
 - Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
 - Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ, bảng nhóm...
- HS : SGK

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp , thảo luận nhóm, thực hành...
- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS hát - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS hát - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(28 phút) * <i>Mục tiêu:</i> Biết một số phẩm chất quan trọng nhất của nam, của nữ (BT1, BT2). * <i>Cách tiến hành:</i>	
Bài tập 1: HĐ nhóm - Gọi HS đọc yêu cầu của bài. - GV tổ chức cho HS cả lớp trao đổi, thảo luận, tranh luận, phát biểu ý kiến lần lượt theo từng câu hỏi. Chú ý: + Với câu hỏi a phương án trả lời đúng là đồng ý. VD: 1 HS có thể nói phẩm chất quan trọng nhất của đàn ông là tốt bụng, hoặc không ích kỷ (Vì em thấy một người đàn ông bên nhà hàng xóm rất ác, làm khổ các con). Trong trường hợp này, GV đồng tình với ý kiến của HS, vẫn nên giải thích thêm: Tốt bụng, không ích kỷ là những từ gần nghĩa với cao thượng, Tuy nhiên, cao thượng có nét nghĩa khác hơn (vượt hẳn lên những cái tầm thường, nhỏ nhen) + Với câu hỏi b, c: Đồng tình với ý kiến đã nêu, HS vẫn có thể chọn trong những phẩm chất của nam hoặc nữ một	- Cả lớp theo dõi - Các nhóm trưởng điều khiển các bạn đọc thầm lại, suy nghĩ, làm việc cá nhân - tự trả lời lần lượt từng câu hỏi a, b, c. Với câu hỏi c, các em có thể sử dụng từ điển để giải nghĩa (nếu có).